



**ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM**

**CHARTER
KB SECURITIES VIETNAM JOINT STOCK COMPANY**

Hà Nội, năm 2019

ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

CHARTER
KB SECURITIES VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006, Luật sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 và Thông tư 07/2016/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;
- Nghị quyết số 29/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Công ty) ngày 11/04/2019.

LEGAL BASE:

- Law on Enterprises No.68/2014/QH11 dated 26 Nov 2014 approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam and other guiding document on the implementation of the Law on Enterprises;
- Law on Securities No.70/2006/QH11 dated 29 Jun 2006 approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, the Amending and supplementing Law No. 62/2010/QH12 dated 24/11/2010 and other guiding documents on the implementation of the Law on Securities;
- Circular No.07/2016/TT-BTC amending and supplementing some articles of Circular 210/2012/TT-BTC dated 30/11/2012 guiding the establishment and operation of securities companies;
- Resolution No.29./2019/NQ-ĐHĐCĐ of the Extraordinary Meeting of Shareholders in 2019 KB Securities Vietnam Joint Stock Company (hereinafter referred to as the Company) on April 11, 2019.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:
 - "**Công ty**" có nghĩa là **Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam**.
 - "**Vốn điều lệ**" có nghĩa là tổng giá trị mệnh giá số cổ phần đã phát hành mà các cổ đông đã thanh toán đủ và được ghi vào Điều lệ công ty.
 - "**Luật Chứng khoán**" có nghĩa là Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua

Chapter I
GENERAL REGULATIONS

Article 1. Interpretation of terms

1. Unless the terms and the context in this Article of Association are stated otherwise, the terms below shall be construed as follows:
 - "**The Company or KBSV**" means **KB Securities Vietnam Joint Stock Company**.
 - "**Charter capital**" means total face value of issued shares which have been fully paid by shareholders and recorded to Company's Charter.
 - "**Law on Securities**" means the Law on Securities adopted by the National Assembly of Socialist Republic of Viet Nam dated June

ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010.

- "**Luật Doanh nghiệp**" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
 - "**Ngày thành lập**" có nghĩa là ngày mà Công ty được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.
 - "**Người quản lý Công ty**" bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh **Công ty ký kết giao dịch** của Công ty theo quy định của Điều lệ này.
 - "**Những người liên quan**" là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định tại Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp.
 - "**Việt Nam**" có nghĩa là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
 - "**UBCKNN**" được hiểu là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2. Trong Điều lệ này, việc tham chiếu tới bất kỳ điều khoản hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế của điều khoản hoặc văn bản đó.
 3. Các tiêu đề (chương, Điều của Điều lệ) được đưa vào chỉ để tiện theo dõi và không ảnh hưởng tới ý nghĩa, nội dung của Điều lệ.
 4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

Điều 2. Tên, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Công ty

1. **Tên Công ty:**
 Tên giao dịch chính thức: **Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam**

29, 2006 and Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam dated November 24, 2010;

- "**Law on Enterprises**" means Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam dated November 26, 2014;
- "**Establishment Date**" means the date on which the KBSV is granted the Business Registration Certificate (Enterprise Registration Certificate) for the first time;
- "**Management Personnel**" include members of the Board of Directors, members of the Board of Management and other persons holding managerial positions who are competent to enter transactions on behalf of the Company as prescribed in this Charter;
- "**Related person**" means any individual or organization related to each other in accordance with the Law on Securities and Law on Enterprises;
- "**Vietnam**" means the Socialist Republic of Vietnam;
- "**SSC**" or "**State Securities Commission**" means the State Securities Commission of Vietnam;

2. In this Charter any reference to one or some statutory provisions or other documents shall include any amendments, modifications or replacements thereof.
3. The headings (chapters or articles of this Charter) are inserted for convenience only and do not affect the contents of this Charter.
4. Any words or expressions defined in the Law on Enterprises and the Law on Securities (if not contrary to the subject or context) shall have the same meaning as prescribed herein.

Article 2. Name, legal forms, head-office, operation network and operation terms of the Company

1. **Name of the Company:**
 Name in Vietnamese: **KB Securities Vietnam Joint Stock Company**

Tên giao dịch Tiếng Anh: **KB Securities Vietnam Joint Stock Company**

Tên giao dịch viết tắt: **KBSV**

2. Hình thức pháp lý của Công ty:

Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam là Công ty cổ phần, tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, được cấp giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định hiện hành khác của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

3. Trụ sở Công ty: Tầng G, tầng 2 và 7 tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 7303 5333

Fax: (024) 3776 5928

Địa chỉ trang web: www.kbsec.com.vn

4. **Mạng lưới hoạt động:**

- a. Công ty có thể thành lập, hợp nhất, sát nhập, chia, tách, chuyển hoặc đóng cửa các chi nhánh, văn phòng đại diện, phòng giao dịch để thực hiện các mục tiêu của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong phạm vi pháp luật cho phép;
- b. Chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện là những đơn vị thuộc Công ty và Công ty phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện của mình;
- c. Công ty chỉ hoạt động kinh doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ chứng khoán tại các địa điểm đặt trụ sở chính, chi nhánh và phòng giao dịch đã được UBCKNN chấp thuận;
- d. Tên chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện phải mang tên Công ty kèm theo cụm từ chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và tên riêng để phân biệt.

5. Thời hạn hoạt động của Công ty: Thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật

1. Công ty có hai (02) đại diện theo pháp luật gồm

Name in English: **KB Securities Vietnam Joint Stock Company**

Abbreviation: **KBSV**

2. Legal forms of the Company :

KB Securities Viet Nam is a Joint Stock Company with legal entity status and licensed to establish and operate under the Law on Securities and applicable laws of The Socialist Republic of Vietnam.

3. Head Office: Level G, Level 2 & 7, Sky City Tower, 88 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi

Tel : (024) 7303 5333

Fax : (024) 3776 5928

Website : www.kbsec.com.vn

4. **Operation network:**

- a. KBSV may establish its branches, transaction offices and representative offices to conduct Company's operational objectives in accordance with the decision of the Board of Directors (BOD) to the extent permitted by laws;
- b. Branches, transaction offices, representative offices are units of the KBSV, for which the KBSV shall bear full responsibilities;
- c. KBSV only works on securities business, provides securities services in the locations of head-office, branches and transaction offices which have been approved by the SSC;
- d. Name of branches, transaction offices, representative offices shall comprise of name of the Company and the branch, transaction office, representative office phrase and their own name to distinguish.

5. Term of operation: the term of operation of the Company shall be indefinite from the establishment date, unless early termination or extension following regulations in this Charter.

Article 3. Legal representative

1. Company has two (02) legal representatives

các chức danh sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị; và
- Tổng Giám đốc.

Trong đó thực hiện phân công như sau:

- a. Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật, ký các văn bản thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị; là người đứng tên Chủ tài khoản của Công ty mở tại các Ngân hàng; ký các văn bản thuộc thẩm quyền người đại diện theo pháp luật khi Tổng Giám đốc vắng mặt mà không có ủy quyền (hoặc ủy quyền không thực hiện được) hoặc trường hợp đặc biệt cần thiết theo quyết định của Hội đồng quản trị.
 - b. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật thường trực của Công ty, là người chịu trách nhiệm cung cấp tài liệu và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, ký các văn bản điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo pháp luật Việt Nam, Điều lệ và các quy định nội bộ Công ty. Là người thực hiện Công bố thông tin về hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định pháp luật.
 - c. Người đại diện theo pháp luật là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ các giao dịch của Công ty.
2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại Điều lệ này phải bảo đảm luôn có ít nhất một người cư trú tại Việt Nam; trường hợp người đại diện này mà vắng mặt ở Việt Nam trên 30 (ba mươi) ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định pháp luật để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.
 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:
 - a. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo Điều lệ và quy định nội bộ một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty.
 - b. Trung thành với lợi ích của Công ty, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục

including the following positions:

- Chairman; and
- Chief Executive Officer (CEO).

Specific assignment of tasks by legal representatives shall be as follow:

- a. Chairman of the BOD is a Company's legal representative, to sign the documents under the authority of the BOD, Chairman of the BOD; be the name of the account holder of the Company opened at banks; sign the documents under the authority of the legal representative when the CEO is absent without authorization (or authorization is not possible) or in special cases necessary under the decision of the BOD.
 - b. CEO is a permanent legal representative of the Company, is responsible for providing documentation and working with the SSC, to sign the documents regulating day-to-day business operations of the Company in accordance with the laws of Vietnam, the Charter and internal regulations of the Company. Responsible for disclosure of information on business activities of the Company in accordance with the current law.
 - c. The legal representative is an individual representing the Company to exercise rights and obligations arising from the Company's transactions.
2. The legal representative of the KBSV as stipulated in this Charter must ensure that at least one person resides in Vietnam. In case of absence in Vietnam for more than 30 (thirty) days, the legal representative must authorize in writing other persons in accordance with law to exercise the rights and duties of the legal representative of the Company.
 3. The legal representative of the KBSV has the following responsibilities:
 - a. To perform the rights and assigned obligations in accordance with the Charter and internal regulations in an honest, careful and best manner to ensure the legitimate interests of the Company.
 - b. To be loyal to the interests of the Company, not to use the Company's information, know-how, business opportunities, not to misuse his/her positions and use the

vụ lợi ích của tổ chức cá nhân khác.

- c. Thông báo đầy đủ, kịp thời, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần góp vốn chi phối tại các doanh nghiệp khác.
- 4. Các quyết định của bất cứ người đại diện theo pháp luật nào đều có giá trị thực hiện, nhân danh Công ty. Tuy nhiên, người đại diện theo pháp luật nào vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này thì chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do các quyết định của người đại diện theo pháp luật đó gây ra.

Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh

- 1. Nghiệp vụ kinh doanh của Công ty:
 - a. Môi giới chứng khoán;
 - b. Tự doanh chứng khoán;
 - c. Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
 - d. Tư vấn đầu tư chứng khoán.
- 2. Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại Khoản 1 Điều này, Công ty được cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.
- 3. Công ty có thể tiến hành bổ sung, rút một hoặc một số nghiệp vụ kinh doanh nêu tại Khoản 1 Điều này sau khi được UBCKNN chấp thuận.

Điều 5. Mục tiêu hoạt động

- 1. Công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán với mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các cổ đông trong điều kiện tuân thủ các quy định của pháp luật; tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh;
- 2. Làm cầu nối giữa các nhà cung cấp vốn trong và ngoài nước với các nhà phát hành chứng khoán;
- 3. Hoạt động lâu dài, hiệu quả và phát triển thành một trong những Công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam;

Company's assets for personal benefits or for the benefits of the other organizations or individual.

- c. To inform the Company promptly, fully and accurately of the fact that the legal representative and their related persons own or have major control in other enterprises.
- 4. Decisions of any legal representative are valid in the name of the Company. The legal representative of the Company is personally liable for damages to the Company for breach of the obligations stipulated in Clause 3 of this article due to the decisions of such representative at law.

Article 4. Scope of business

- 1. KBSV's scope of business includes:
 - a. Securities Brokerage;
 - b. Proprietary trading;
 - c. Underwriting;
 - d. Securities Investment Advisory.
- 2. In addition to the securities business operations specified in Clause 1 of this Article, KBSV also provides securities depository services, financial advisory, entrustment management of securities trading accounts of investors and other financial services as stipulated by the Ministry of Finance.
- 3. KBSV may supplement or withdraw from one or a number of business operations referred to in clause 1 of this Article after being approved by the SSC.

Article 5. Operational objectives

- 1. The company conducts business in the field of finance and securities with the aim of bringing high profits to shareholders in compliance with the provisions of law; Create stable employment and income for employees; fulfill its obligations to the state budget and company development.
- 2. Connecting domestic and foreign capital providers with securities issuers;
- 3. Operating in respect with long-term, sustainable development visions toward to be the leading securities company in Vietnam;

- | | |
|--|--|
| <p>4. Chuyên nghiệp hoá các hoạt động kinh doanh, mở rộng quy mô, tạo dựng uy tín, nâng cao chất lượng dịch vụ của Công ty đối với công chúng đầu tư và các doanh nghiệp trong nước từ đó phát triển ra thị trường quốc tế;</p> <p>5. Nếu bất kỳ mục tiêu nào trong số những mục tiêu trên cần cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì Công ty chỉ thực hiện mục tiêu đó sau khi được chấp thuận.</p> | <p>4. Professionalizing the business activities, expand the scale, create prestige, improve the quality of services for public benefits and domestic enterprises from which to develop into the national market;</p> <p>5. If any of the above objectives are subjected to be approved by the competent State authority, KBSV will only fulfill that objective after approval.</p> |
|--|--|

Điều 6. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan;
2. Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực;
3. Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp;
4. Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty;
5. Đảm bảo nguồn lực về con người, vốn và cơ sở vật chất cần thiết khác để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, tuân thủ quy định của pháp luật;
6. Ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin để dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông;
7. Tách biệt về văn phòng làm việc, nhân sự, hệ thống dữ liệu, báo cáo giữa các bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa Công ty với khách hàng, giữa khách hàng với nhau. Công ty phải công bố cho khách hàng biết trước về những xung đột lợi ích có thể phát sinh giữa Công ty, người hành nghề và khách hàng;
8. Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh. Người hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán không được đồng thời thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán.

Điều 7. Quyền của Công ty

1. Có tất cả các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp nếu các quyền đó không mâu thuẫn với quy định của Luật Chứng khoán;
2. Ký hợp đồng bằng văn bản với khách hàng về

Article 6. Operational principles

1. Comply with the law on securities and securities market and the relevant legislation;
2. Provision of securities services and financial services according to the laws;
3. Comply the Professional Ethics;
4. Issuance of procedures for professional operations, internal control and risk management, code of ethics pertinent to the Company's business lines;
5. Ensure sufficiency of human resource; capital and facilities in service to support securities service and to comply with the provisions of Law;
6. Specify the analytical basis and source of quoted information for price forecasting or trading recommendations related to a specific type of securities in the media;
7. Separate work, personnel, data system, reporting between departments to ensure conflict of interests between the company & customers and between customers. The Company must disclose to the Client in advance any conflicts of interest that may arise between the KBSV, its practitioners and its customers;
8. Arrange securities practitioners whose competences match with business operations. Securities practitioners carrying proprietary trading may not concurrently perform securities brokerage operation.

Article 7. Rights of the Company

1. Exercise all the rights under the provisions of the Law on Enterprises if those rights do not conflict with the provisions of the Law on Securities;
2. Signing written contracts with customers on

- | | |
|---|---|
| <p>giao dịch chứng khoán, đăng ký và lưu ký chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán và tư vấn tài chính;</p> | <p>securities transactions, securities registration and depository, underwriting, securities investment consultancy and financial consultancy;</p> |
| <p>3. Thực hiện thu phí theo các mức phí, lệ phí do Bộ Tài chính quy định;</p> | <p>3. Collect fees and charges in line with the regulations of the Ministry of Finance;</p> |
| <p>4. Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo yêu cầu kinh doanh;</p> | <p>4. Recruiting, hiring and employing workers according to business requirements;</p> |
| <p>5. Ưu tiên sử dụng lao động trong nước, bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của Luật Lao động, tôn trọng quyền tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật;</p> | <p>5. Prioritizing the use of domestic labor, to ensure the rights and interests of labors according to the provisions of the Labor Law, to respect the right of the Trade Unions according to the provisions of law;</p> |
| <p>6. Sở hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của Công ty;</p> | <p>6. Owning, using, disposing of assets of the Company;</p> |
| <p>7. Quản lý, sử dụng vốn do các cổ đông góp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh doanh của Công ty theo quy định tại Điều lệ; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ); Nghị quyết của HĐQT và pháp luật hiện hành;</p> | <p>7. Managing and using the capital contributed by shareholders in order to achieve the objectives and business tasks of the KBSV according to the provisions of the Charter; Resolution of the General Meeting of Shareholders (GSM); Resolutions of the BOD and the current law;</p> |
| <p>8. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng;</p> | <p>8. Seeking out new markets, customers and contracts;</p> |
| <p>9. Tự chủ kinh doanh, chủ động áp dụng phương thức quản lý khoa học, hiện đại để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh;</p> | <p>9. Carrying business independently, actively apply scientific and modern management methods to improve efficiency and competitiveness;</p> |
| <p>10. Tổ chức bộ máy quản lý và nhân sự, tổ chức kinh doanh phù hợp với mục đích và nội dung hoạt động của Công ty và theo quy định của pháp luật;</p> | <p>10. Organizing the management apparatus; personnel and business organization in accordance with the purpose and content of the Company's operation and the provisions of law;</p> |
| <p>11. Quyết định mở, sáp nhập hoặc đóng cửa chi nhánh, văn phòng đại diện Công ty ở trong và ngoài nước theo quy định hiện hành của pháp luật;</p> | <p>11. Deciding on the opening, merger or closure of the Company's branches and representative offices at home and abroad according to the current provisions of law;</p> |
| <p>12. Lựa chọn hình thức và cách huy động vốn theo các quy định của pháp luật;</p> | <p>12. Selecting the form and method of raising capital according to the provisions of law;</p> |
| <p>13. Có quyền đề nghị khách hàng cung cấp thông tin về tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh khi quyết định xác lập quan hệ giao dịch với khách hàng và có quyền từ chối các giao dịch với khách hàng nếu thấy trái pháp luật;</p> | <p>13. Reserving the right to request customers to provide information on financial situation, production and business when deciding to establish business transaction relations with customers and to refuse transactions with customers if it's found contrary to law;</p> |
| <p>14. Khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện các hành vi xâm hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty;</p> | <p>14. Complaining, denouncing or opening lawsuits against acts of infringing upon the legitimate rights and interests of the KBSV;</p> |
| <p>15. Từ chối hoặc tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của</p> | <p>15. Refusing or denouncing any request for the supply of resources not prescribed by the law</p> |

- bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích;
16. Cung cấp dịch vụ về chứng khoán và các dịch vụ tài chính trong phạm vi pháp luật cho phép;
17. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- of any individual, agency or organization except for voluntary contributions for humanitarian and public benefit purposes;
16. Offer services on securities and financial services as prescribed by Laws;
17. Other rights as prescribed by Law.

Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty

1. Nguyên tắc chung:
 - a. Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành, nghề đã ghi trong giấy phép thành lập và hoạt động; đảm bảo điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật;
 - b. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Luật Doanh nghiệp, chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của mình;
 - c. Tự chủ về tài chính, đảm bảo chi phí, tự chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh, về sự tăng trưởng vào bảo toàn vốn của Công ty;
 - d. Xây dựng hệ thống kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và giám sát, ngăn ngừa những xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty và trong giao dịch với người có liên quan;
 - e. Tuân thủ các quy định về an toàn tài chính theo quy định của Bộ Tài chính;
 - f. Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán tại Công ty hoặc trích lập quỹ bảo vệ nhà đầu tư để bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư do sự cố kỹ thuật và sơ suất của nhân viên trong Công ty;
 - g. Lưu giữ đầy đủ các chứng từ và tài khoản phản ánh chi tiết, chính xác các giao dịch của khách hàng và của Công ty;
 - h. Thực hiện việc bán hoặc cho khách hàng bán chứng khoán khi không sở hữu chứng khoán và cho khách hàng vay chứng khoán để bán theo quy định của Bộ Tài chính;
 - i. Tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính về nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán;

Article 8. Obligations of the Company

1. General principles :
 - a. Conduct business according to the lines and trades stated in the establishment and operation licenses; ensure the business conditions as prescribed by law;
 - b. Fulfill its obligations under the provisions of the Law on Enterprises;
 - c. Be financial independence, cost efficiency, responsible for business performance, growth and capital preservation;
 - d. Set up systems for internal audit, internal control, risk management systems and supervise to prevent conflicts of interest within the KBSV and in transactions with related persons;
 - e. Comply with regulations on financial safety as stipulated by the Ministry of Finance;
 - f. Buy professional liability insurance for securities business operations at the KBSV or establish investor protection fund to pay damages to investors due to technical problems or negligence of staff;
 - g. Keep adequate documents and accounts reflecting transactions of the Company and clients in a detailed and accurate manner;
 - h. Organize selling of securities or facilitate selling of securities of clients in case they does not own such securities and provide securities lending services for clients in accordance with the provisions of the Ministry of Finance;
 - i. Comply with the regulations of the Ministry of Finance on the performance of the securities business operations;

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> j. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật; k. Thực hiện công bố thông tin, báo cáo và lưu trữ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành; l. Tuân thủ các nguyên tắc về quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; m. Đóng góp quỹ hỗ trợ thanh toán theo quy định tại quy chế về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán; n. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. | <ul style="list-style-type: none"> j. Implement accounting, auditing, statistical regulations, financial obligations as stipulated by the relevant legislation; k. Implement information disclosure, reporting and archiving in accordance with the Law on Enterprises, Law on Securities and the guidelines thereof; l. Adhere to the principles of corporate governance in accordance with laws and the Charter of KBSV; m. Contribute to the payment support fund in accordance with the regulation on securities depository, clearing and settlement regulations of the Vietnam Securities Depository (VSD); n. Fulfill other obligations as prescribed by law. |
| <p>2. Nghĩa vụ đối với cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Phân định rõ trách nhiệm giữa Đại hội đồng cổ đông với Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để quản lý phù hợp với quy định của pháp luật; b. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc với các cổ đông để đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và đối xử công bằng giữa các cổ đông, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; c. Không được thực hiện các hành vi sau: <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết về thu nhập, lợi nhuận cho các cổ đông (trừ trường hợp đối với cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức cố định); - Nắm giữ bất hợp pháp các lợi ích, thu nhập từ cổ phần của các cổ đông; - Cung cấp tài chính hoặc bảo lãnh cho các cổ đông một cách trực tiếp hoặc gián tiếp; cho vay dưới mọi hình thức đối với các cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm và người có liên quan của những đối tượng này; - Tạo thu nhập cho cổ đông bằng cách mua lại cổ phiếu của các cổ đông dưới các hình thức không phù hợp với quy | <p>2. Obligations to shareholders</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Clearly define responsibilities between the GSM and the BOD, the Chairman, the Supervisory Board (BOS) for consistent management in accordance with the provisions of law; b. Establish communication systems with shareholders to ensure adequate provision of information and fair treatment between the shareholders, ensuring the legitimate rights and interests of shareholders; c. Not to commit the following acts: <ul style="list-style-type: none"> - Make commitment on income, profits for shareholders (except for shareholders holding fixed dividend preference shares); - Illegally hold benefits, income from shares of shareholders; - Provide financing or guarantees to shareholders either directly or indirectly; lend in all forms to major shareholders, members of the BOS, BOD's members, Board of Management (BOM), Chief Accountant, other management positions appointed by the BOD and persons related to of these subjects; - Generate income to shareholders by redeeming shares from shareholders |

định của pháp luật;

- Xâm phạm đến các quyền của cổ đông như: quyền sở hữu, quyền chọn, quyền giao dịch công bằng, quyền được cung cấp thông tin, các quyền và lợi ích hợp pháp khác;

3. Nghĩa vụ đối với khách hàng:

- a. Luôn giữ chữ tín với khách hàng, không xâm phạm tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác của khách hàng;
- b. Quản lý tách biệt liền và chứng khoán của từng khách hàng, quản lý tách biệt tiền và chứng khoán của khách hàng với tiền và chứng khoán của Công ty. Mọi giao dịch bằng tiền của khách hàng phải được Công ty thực hiện qua ngân hàng. Không lạm dụng các tài sản do khách hàng ủy thác cho Công ty quản lý và tiền thanh toán giao dịch của khách hàng, chứng khoán của khách hàng lưu ký tại Công ty;
- c. Ký hợp đồng bằng văn bản với khách hàng khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin cho khách hàng khi thực hiện dịch vụ mà mình cung cấp;
- d. Chỉ đưa ra lời tư vấn phù hợp với khách hàng trên cơ sở nỗ lực thu thập thông tin về khách hàng: Thu thập, tìm hiểu thông tin về tình hình tài chính, mục tiêu đầu tư, khả năng chấp nhận rủi ro, kỳ vọng lợi nhuận của khách hàng và cập nhật thông tin theo quy định của pháp luật. Bảo đảm các khuyến nghị, tư vấn đầu tư của KBSV cho khách hàng phải phù hợp với từng khách hàng;
- e. Chịu trách nhiệm về độ tin cậy của những thông tin công bố cho khách hàng. Đảm bảo rằng khách hàng đưa ra các quyết định đầu tư trên cơ sở đã được cung cấp thông tin đầy đủ, bao gồm cả nội dung và rủi ro của sản phẩm, dịch vụ cung cấp. Nghiêm cấm mọi hành vi gian dối và công bố thông tin sai sự thật;
- f. Thận trọng, không tạo ra xung đột lợi ích với khách hàng. Trong trường hợp không thể tránh được, Công ty phải thông báo trước cho khách hàng và áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo đối xử công bằng với khách hàng;

under the forms against laws;

- Infringe upon the rights of shareholders such as: property rights, selection right, right to fair dealing, right to information access and other legitimate rights and interests;

3. Obligations to clients:

- a. Always keep credibility with customers, not to violate property, other rights and legitimate interests of customers;
- b. Separately manage money and securities of each client, separately manage money and securities of clients with cash and securities of the KBSV. All monetary transactions of the clients must be performed via bank. Not to misuse assets entrusted for management by clients, transactions payment of clients and client securities deposited at the KBSV;
- c. Sign a written contract with clients when offering services; provide complete and truthful information to clients when performing services;
- d. Give appropriate advice to clients only based on efforts to gather following information about the clients: income, financial situation, investment objectives, risk tolerance, profit expectations and update information in accordance with the provisions of law. Ensure the relevance of investment recommendations and advice that the KBSV gives to each client;
- e. Take responsible for the reliability of the information disclosed to clients. Ensure clients make investment decisions based on proper information provision, including the contents and risks of products and services offered;
- f. Take caution not to create conflicts of interest with clients. If it is unavoidable, the KBSV must inform clients and apply the necessary measures to ensure fair treatment to clients ;

- | | |
|---|---|
| <p>g. Ưu tiên thực hiện lệnh của khách hàng trước lệnh của Công ty;</p> <p>h. Thiết lập một bộ phận chuyên trách, chịu trách nhiệm thông tin liên lạc với khách hàng và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng;</p> <p>i. Hoàn thành nghĩa vụ của mình với khách hàng một cách tốt nhất;</p> <p>j. Bảo mật thông tin của khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến sở hữu chứng khoán và tiền của khách hàng, từ chối việc điều tra, phong toả, cầm giữ, trích chuyển tài sản của khách hàng mà không có sự đồng ý của khách hàng. - Quy định tại điểm này không áp dụng trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty; + Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. | <p>g. Give priority to perform client's order before KBSV's order;</p> <p>h. Set up a specialized department to take responsibility for communication with clients and resolve their questions and complaints;</p> <p>i. Complete its obligations to clients in the best way;</p> <p>j. Ensure confidentiality of client's information:</p> <ul style="list-style-type: none"> - KBSV is responsible for keeping confidentiality of information related to securities and money ownership of clients, refuse to investigate, freeze, retain, and transfer client's assets without their prior consent. - The provisions at this paragraph does not apply in the following circumstances: <ul style="list-style-type: none"> + Auditors perform audits of financial statements of the KBSV; + Provision of information at the request of the competent State authorities. |
|---|---|

Điều 9. Các quy định về hạn chế và cấm

1. Quy định đối với Công ty:
 - a. Không được đưa ra nhận định hoặc bảo đảm với khách hàng về mức thu nhập hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư của mình hoặc bảo đảm khách hàng không bị thua lỗ, ngoại trừ đầu tư vào chứng khoán có thu nhập cố định;
 - b. Không được thỏa thuận hoặc đưa ra lãi suất cụ thể hoặc chia sẻ lợi nhuận/thua lỗ với khách hàng để lôi kéo khách hàng tham gia giao dịch;
 - c. Không được trực tiếp hoặc gián tiếp thiết lập các địa điểm ngoài các địa điểm giao dịch đã được UBCKNN chấp thuận để ký hợp đồng, nhận lệnh, thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán hoặc thanh toán giao dịch chứng khoán với khách hàng;
 - d. Không nhận lệnh, thanh toán giao dịch với người khác không phải là người đứng tên tài khoản giao dịch mà không có ủy quyền của khách hàng bằng văn bản;
 - e. Không sử dụng tên hoặc tài khoản của khách hàng để đăng ký, giao dịch chứng khoán;

Article 9. Regulations on prohibition and restriction

1. Regulations applicable to the Company:
 - a. Not to make statements or guarantees to clients in terms of income or profits achieved on their investment or guarantees to clients not to incur losses, except for investments in securities with fixed income;
 - b. Not to agree or offer a specific interest rate or share profits/losses for the clients to entice clients to participate in the transaction;
 - c. Not to directly or indirectly establish locations outside the transaction venues approved by the SSC to sign a contract, receive orders and execute securities transactions orders or perform payment of securities transactions with clients;
 - d. Not to receive orders, perform payment transactions with other people rather than the transaction account holder without the client's authorization in writing;
 - e. Not to use client's name or account to subscribe, perform securities transactions;

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> f. Không chiếm dụng chứng khoán, tiền hoặc tạm giữ chứng khoán của khách hàng theo hình thức lưu ký dưới tên Công ty; g. Không được tiết lộ thông tin về khách hàng trừ khi được khách hàng đồng ý hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; h. Không được thực hiện những hành vi làm cho khách hàng và nhà đầu tư hiểu nhầm về giá chứng khoán; i. Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán không được chứa đựng những thoả thuận nhằm trốn tránh nghĩa vụ pháp lý của Công ty; hạn chế phạm vi bồi thường của Công ty hoặc chuyển rủi ro từ Công ty sang khách hàng; buộc khách hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường một cách không công bằng và các thoả thuận gây bất lợi một cách không công bằng cho khách hàng; j. Quy định cấm và hạn chế khác theo quy định pháp luật. <p>2. Quy định đối với người hành nghề chứng khoán:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Trừ trường hợp được cử là người đại diện phần vốn góp hoặc được cử vào Ban quản lý công ty của tổ chức sở hữu Công ty hoặc tổ chức mà Công ty đầu tư, người hành nghề chứng khoán: <ul style="list-style-type: none"> - Không được đồng thời làm việc cho tổ chức khác có quan hệ sở hữu với Công ty; - Không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ khác; - Không được đồng thời làm Giám đốc (Tổng Giám đốc) của một tổ chức chào bán chứng khoán ra công chúng hoặc tổ chức niêm yết. b. Chỉ được mở tài khoản giao dịch chứng khoán cho mình tại Công ty. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp khi Công ty không phải là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán; c. Khi thực hiện các hoạt động giao dịch trên tài khoản khách hàng, người hành nghề chứng khoán là người thay mặt cho Công ty thực hiện các giao dịch với Khách hàng và | <ul style="list-style-type: none"> f. Not to appropriate securities, cash or temporary withhold securities of clients in the form of custody under the KBSV's name; g. Not to disclose client's information unless agreed by the client or requested by the competent State management agencies; h. Not to perform acts that make clients and investors misunderstand the stock price; i. Securities trading account opening contract must not contain agreements to evade legal obligations of the KBSV, limit the compensation scope of the KBSV or transfer risks from the KBSV to clients, force clients to make the compensation obligation in an unfair manner and unfairly detrimental agreements for clients; j. Other restrictions as prescribed by Law. <p>2. Regulations applicable to securities practitioners:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Except for the cases of being elected as a representative of capital contribution as being elected to the KBSV's management by the organization that owns the KBSV or organization into which KBSV invest, the securities practitioner may not: <ul style="list-style-type: none"> - Concurrently work for other organizations that have ownership relationship with the KBSV; - Concurrently work for other securities companies, fund management companies; - Concurrently act as Managing Director (CEO) of an organization offering securities to the public or listing organizations. b. Only open accounts for their securities transactions (if any) in the Company. This provision does not apply where the Company is not a member of the Stock Exchanges; c. When conducting the operations of the Company, the securities practitioners shall carry out transactions with clients on behalf of the KBSV and KBSV shall be responsible |
|---|--|